

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 26/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Vĩnh My

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lê Xuân Nam

+ Ông Nguyễn Văn Thuận

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phùng Nam Hải - Thư ký chính Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:* Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

**1. Lê Hoàng Chí V**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1990 tại tỉnh Q; Giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960; vợ Lê Thị T, sinh năm 1989; có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HSST ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt Lê Hoàng Chí V 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày 16/9/2021. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

**2. Nguyễn Chí S**, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1993 tại tỉnh Q; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí H, sinh năm 1965 và bà Lê Thị G, sinh năm 1968; vợ Nguyễn Thị Diệu E sinh năm 1996; có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 đến ngày 01/8/2023, thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Hoàng H, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Q. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 28/6/2023, Nguyễn Chí S điều khiển xe mô tô biển số 74K8-7281 chở Lê Hoàng Chí V đi theo Quốc lộ 14 hướng xã Đakrông vào xã Tà Rụt đi lên cửa khẩu quốc tế La Lay thuộc thôn La Lay, xã A Ngo, huyện Đakrông chơi. Khi đi thôn Tà Rụt 3, xã Tà Rụt, huyện Đakrông, V nhìn thấy xe mô tô biển số 74K1-01786 của chị Hoàng Thị N đang dừng ở lề đường bên trái trước nhà, theo hướng Đakrông - Tà Rụt, có chìa khóa cắm tại ổ khóa điện. V nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này nên nói với S: “*Xe còn găm chìa khóa nơi tề! Lấy hê*”, thì S đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 74K8-7281 quay lại và dừng sát vị trí chiếc xe mô tô biển số 74K1-01786. V xuống xe đi đến vị trí xe mô tô nói trên bật khóa điện, khởi động máy điều khiển xe mô tô đi ra hướng cầu treo Đakrông. Thấy V lấy được xe thì S điều khiển xe mô tô biển số 74K8-7281 đi trước. Khi cả hai điều khiển xe đến Km 270 +200, Quốc lộ 14 thuộc địa phận thôn Pa Hy, xã Tà Long, huyện Đakrông, do lo sợ bị phát hiện, nên V điều khiển xe mô tô biển số 74K1-01786 và S điều khiển xe mô tô biển số 74K8-7281 đi vào đường đất bên trái vào khu vực rừng tràm cất giấu. Sau đó cả hai đi đến uống nước tại quán ông Hồ Văn V ở thôn Trại Cá, xã Tà Long, huyện Đakrông thì bị Công an huyện Đakrông phát hiện bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125; số khung: RLHJF4217DY032208, số máy JF42E0032224, biển số 74K1-017.86, có giá trị còn lại 21.600.000 đồng.

Cáo trạng số: 27/CT-VKSĐKR ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố các bị cáo Lê Hoàng Chí V, Nguyễn Chí S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Chí V và bị cáo Nguyễn Chí S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng Chí V từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí S 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Lê Hoàng H một xe mô

tô Honda Wave RS, màu sơn Đỏ - bạc - xám; biển số 74K8-7281, số máy VZS125FMH490916, số khung RLPDCHBUM8B005916, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Chí V và bị cáo Nguyễn Chí S đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ và không tham gia tranh luận gì đối với luận tội của Viện kiểm sát; các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ căn cứ xác định: Ngày 28/6/2023 tại thôn Tà Rụt 3, xã Tà Rụt, huyện Đakrông bị cáo Lê Hoàng Chí V và bị cáo Nguyễn Chí S đã lợi dụng lúc vắng người và sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, các bị cáo đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 74K1-01786 của bà Hoàng Thị N, trị giá 21.600.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Hoàng Chí V, bị cáo Nguyễn Chí S theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù xử lý đối với các bị cáo nhằm răn đe và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng tính chất giản đơn có cùng sự đồng thuận về ý chí, trong đó bị cáo V là người khởi xướng và thực hành, bị cáo S là người đồng phạm giúp sức chờ bị cáo V đến vị trí lấy trộm tài sản và hỗ trợ tinh thần. Nên

khi xem xét cá thể trách nhiệm hình sự cho tăng bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo V đã bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời gian thử thách 18 tháng tại bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HSST ngày 16/9/2021, mới chấp hành xong thời gian thử thách 16/3/2023 chưa được xoá án tích, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Vì vậy, bị cáo V phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo S.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo V có nhân thân xấu, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và bị xét xử, nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian tương ứng hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tiếp tục tạm giam bị cáo V để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo S là đồng phạm với vai trò giúp sức, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều của 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, cần áp dụng thêm khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, rèn luyện tại địa phương, theo chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị N sau khi nhận lại xe mô tô không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho ông Lê Hoàng H một xe mô tô Honda Wave RS, màu sơn Đỏ - bạc - xám, biển số 74K8-7281 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông H không biết.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125; màu sơn: Đỏ - đen - trắng; biển số 74K1-017.86 trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã trả cho bị hại đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng Chí V, bị cáo Nguyễn Chí S phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo Lê Hoàng Chí V và Nguyễn Chí S; áp dụng thêm khoản 1 Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo V và điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Chí V và bị cáo Nguyễn Chí S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Chí V 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí S 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án 26/9/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Chí S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Q trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho ông Lê Hoàng H một xe mô tô Honda Wave RS, màu sơn Đỏ - bạc - xám; biển số 74K8-7281, số máy VZS125FMH490916, số khung RLPDCHBUM8B005916, xe đã qua sử dụng. Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Hoàng Chí V và bị cáo Nguyễn Chí S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dán ấn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Vĩnh Mỹ**